TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Đức Cường.
Ông: Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Phú- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L- sinh ngày 01 tháng 10 năm 1976; Nơi cư trú: Khu P, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá học hết lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết), con bà Vũ Thị T1 - sinh năm 1926; Có chồng Nguyễn Xuân Cảnh- sinh năm 1965 (đã ly hôn); Con có ba con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: 01 tiền án, ngày 14/6/2018, Nguyễn Thị L đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội 'Đánh bạc"; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/02/2008, Nguyễn Thị L bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 10.000.000đ về tội "Đánh bạc", án phí 50.000đ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí tháng 4/2008.

Bị cáo không bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị: Phạm Thị T2- sinh năm 1985.
Địa chỉ: Khu P, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

2. Anh: Phạm Anh T3- sinh năm 1973.
Địa chỉ: Khu P, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

3. Anh: Vũ Văn K- sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu P, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2020, chị Phạm Thị T2 ở khu P, xã T, huyện Đ mời Nguyễn Thị L, anh Phạm Văn T3 và anh Vũ Văn K ở cùng thôn đến nhà mình ăn cơm, uống rượu do mới mua án gian và bàn thờ. Sau khi ăn xong, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh K rủ chị T2, chị L và anh T3 cùng đánh bạc bằng hình thức chơi xâm được mọi người đồng ý. Chị T2 lấy bộ bài có sẵn dưới bàn uống nước của gia đình mình rồi cả bốn người ngồi xuống nền phòng khách nhà chị T2 đánh bạc hình thức dùng bộ bài tú lơ khơ có 52 quân chơi xâm, mức đánh 1.000đ/lá bài, khi chơi không có ai canh gác, cầm cố tài sản và thu tiền hồ. Cụ thể cách chơi: Người cầm cái chia bộ bài cho mỗi người chơi 10 lá bài, số bài thừa sẽ bỏ ra ngoài. Người cầm cái là người đánh đầu tiên theo chiều kim đồng hồ, từ ván tiếp theo người về nhất của ván trước sẽ là người cầm cái. Trong bộ bài, 3 là lá bài nhỏ nhất theo thứ tự còn 2 là lá bài lớn nhất. Trong 10 quân bài có hai quân giống nhau là đôi, ba quân giống nhau gọi là ba, bốn quân giống nhau gọi là tứ quý, ba quân liên tiếp trở lên gọi là dây. Khi chơi bài theo vòng người đánh sau chặn người đánh trước, lá bài to chặn lá bài nhỏ, đôi chặn đôi, ba lá bài chặn ba lá bài, tứ quý có thể chặn tất cả các lá bài đơn. Trước mỗi ván nếu có người hô "xâm" được đánh trước và nếu đánh hết bài không có ai chặn được thì thắng và mỗi người thua phải trả cho người thắng 20.000đ, còn nếu bị chặn thì phải trả cho người chặn được 20.000đ. Nếu không có ai "xâm" thì người cầm cái sẽ đánh trước và đánh lần lượt theo vòng, ai hết bài trước thì thắng, người không đánh được quân bài nào gọi là "treo" phải trả cho người thắng 15.000đ, những người thua còn lại phải trả cho người thắng 1.000đ/lá bài còn lại trên tay. Khi đánh bạc T2 sử dụng 110.000đ, L sử dụng 100.000đ, T3 sử dụng 68.000đ và K sử dụng 254.000đ. Tổng số tiền cả bốn người sử dụng để đánh bạc tại nhà chị T2 là 532.000đ.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà chị T2 đang tổ chức đánh bạc. Công an huyện Đ đã phối hợp cùng với chính quyền địa phương kiểm tra xác minh. Khi phát hiện lực lượng Công an, cả bốn người đang ngồi đánh bạc tại nhà chị T2 đã cất bộ tú lơ khơ đang sử dụng để đánh bạc vào gian buồng ngủ, cất tiền vào túi và dấu dưới đệm ngồi của bàn uống nước. Công an huyện Đ đã lập biên bản vi phạm hành chính. Quá trình điều tra, Phạm Thị T2, Nguyễn Thị L, Phạm Văn T3 và Vũ Văn K đều thừa nhận hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi xâm như đã nêu trên. Số tiền sử dụng đánh bạc như sau: Phạm Thị T2 khai nhận sử dụng 110.000đ để đánh bạc, bị thua 70.000đ; L sử dụng 100.000đ đánh bạc và bị thua

hết; T3 sử dụng 68,000đ đánh bạc và thắng 30.000đ; K sử dụng 254.000đ đánh bạc và thắng được 140.000đ.

Về tiền án: Nguyễn Thị L có 01 tiền án về tội đánh bạc: Ngày 14/6/2018 Nguyễn Thị L bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Đánh bạc".

Tiền sử: Ngày 27/02/2008, Nguyễn Thị L bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 10.000.000đ về tội Đánh bạc, án phí 50.000đ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí tháng 4/2008.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 05 tấm thảm bằng xốp kích thước 60x60cm, 01 phong bì niêm phong số tiền 532.000đ là vật chứng của vụ án.

Về điều kiện kinh tế: Quá trình điều tra xác định bị cáo là lao động tự do, đã ly hôn và hiện đang nuôi ba con nhỏ, là chủ sở hữu nhà và đất có diện tích 200 m^2, ngoài ra Nguyễn Thị L không sở hữu tài sản gì khác có giá trị.

Tại bản cáo trạng số 20, ngày 30/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chấp hành hình phạt của hai bản án từ 21tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền của bị cáo Nguyễn Thị L 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị T2 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng); Anh Phạm Anh T3 68.000đ (sáu mươi tám nghìn đồng); Anh Vũ Văn K 254.000đ (hai trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 05 tấm thảm bằng xốp kích thước 60cm x 60cm.

Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát cũng như hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong giai đoạn khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 04/01/2020, tại nhà của Phạm Thị T2 ở khu P, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị L đã có hành vi cùng Phạm Thị T2, Phạm Văn T3 và Vũ Văn K đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh xâm được thua bằng tiền. Số tiền bị cáo cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc: Nguyễn Thị L 100.000đ; Chị Phạm Thị T2 110.000đ; Anh Phạm Anh T3 68.000đ; Anh Vũ Văn K 254.000đ. Nhân thân bị cáo Nguyễn Thị L có một tiền án, ngày 14/6/2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội ‘Đánh bạc”, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhân thân đều không có tiền án, tiền sự . Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung bị can, bản kiểm điểm của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản sự việc do Công an huyện Đ lập ngày 04/01/2020, vật chứng của vụ án cùng các tài liệu đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Nội dung khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an ninh xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần thiết phải xử nghiêm để giáo dục các bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử bằng hai bản án Hình sự về tội đánh bạc. Đối với bản án hình sự bị cáo bị xét xử vào năm 2008 bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án. Đối với bản án hình sự bị cáo bị xét xử vào năm 2018 thì bị cáo chưa chấp hành xong, lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội trong thời gian thử thách.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị L khi phạm tội nhân thân có một tiền án về tội "đánh bạc", tiền án của bị cáo là tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét: Bị cáo Nguyễn Thị L sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Thị L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Đánh bạc" bị cáo đã có 1 tiền án, phạm tội trong thời gian thử thách nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 2 điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị L không có nghề nghiệp ổn định, có tài sản là ngôi nhà và diện tích đất 200m2 nhưng hiện tại bị cáo đã ly hôn chồng, một mình bị cáo trực tiếp nuôi ba con còn nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc đã bị thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị L 100.000đ; Chị Phạm Thị T2 110.000đ; Anh Phạm Anh T3 68.000đ; Anh Vũ Văn K 254.000đ. Đây là khoản tiền trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và người liên quan nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với những vật chứng là: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 05 tấm thảm bằng xốp kích thước 60cm x 60cm. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp theo qui định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ về tội danh, mức hình phạt và đường lối sử lý vật chứng đối với bị cáo Nguyễn Thị L là đúng pháp luật cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Thị L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị L.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền của bị cáo Nguyễn Thị L 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị T2 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng); Anh Phạm Anh T3 68.000đ (sáu mươi tám nghìn đồng); Anh Vũ Văn K 254.000đ (hai trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 05 tấm thảm bằng xốp kích thước 60cm x 60cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ: Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo.
- VKSND huyện Đoan Hùng
- VKS tỉnh Phú Thọ.
- Sở tư pháp.
- CA huyện Đoan Hùng.
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã Sóc Đăng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn